

Số: 185/2017/QĐST-HNGĐ

B, ngày 25 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 288/2017/TLST-HNGĐ ngày 11/8/2017, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 199X.

Nơi ĐKKHKT: Số nhà X, ngõ Y, đường N, phường TNH, thành phố B, tỉnh

B.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà Q, H1, phường TX, thành phố B, tỉnh B.

2. *Bị đơn*: Anh Trần Nhật A, sinh năm 1988.

Nơi ĐKKHKT: Số nhà X, ngõ Y, đường N, phường TNH, thành phố B, tỉnh

B.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà Q, H1, phường TX, thành phố B, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/8/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Trần Nhật A .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- **Về con chung**: Chị L và anh Nhật A cùng xác nhận vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung**: Chị L, anh Nhật A đều xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về công nợ chung**: Chị L và anh Nhật A đều xác nhận không có công nợ chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị L tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2014/0001898 ngày 11/8/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh B. Xác nhận chị Nguyễn Thị L đã thi hành xong án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại chị Nguyễn Thị L 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai trên.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- Chi Cục THADS TP B;
- VKSNDTP B;
- UBND phường TNH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Trần Thị Hà